

Số: 21/2021/QĐST - HNGĐ

Tuyên Hóa, ngày 26 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 35/2021/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Hồng T, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Xóm 3 thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Bình; SĐT: 0919.527.313.

Bị đơn: Anh Trần Văn V, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình; SĐT: 0911.820.082.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/4/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/4/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa chị Phan Thị Hồng T và anh Trần Văn V.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Hồng T và anh Trần Văn V thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung: Chị Phan Thị Hồng T và anh Trần Văn V thừa nhận vợ chồng có hai đứa con chung tên là Trần Phương M, sinh ngày: 10/02/2015 và Trần Chí N, sinh ngày: 25/9/2017. Hai bên nhất trí tự nguyện thỏa thuận giao hai con Trần Phương M và Trần Chí N cho chị Phan Thị Hồng T trực tiếp chăm sóc và nuôi

dưỡng. Anh Trần Văn V có trách nhiệm và nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con Trần Chí N mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian tính từ tháng 05/2021.

Chị Phan Thị Hồng T không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung của anh Trần Văn V, khi cần thiết vì lợi ích của con thì anh V có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Phan Thị Hồng T và anh Trần Văn V thừa nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị Hồng T đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0007985 ngày 16/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng và sẽ được nhận lại 150.000đ tiền án phí đã nộp.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Văn V phải chịu 150.000đ. Chị Phan Thị Hồng T và anh Trần Văn V tự nguyện thỏa thuận số tiền án phí này sẽ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T được nhận lại. Như vậy hai bên đã nộp đủ các khoản án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKS Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS Tuyên Hoá;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Lưu HSTA.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Trần Thanh Dân